

Số: 109 /NQ-HĐND

Nghi Xuân, ngày 22 tháng 12 năm 2022

NGHỊ QUYẾT

**Điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn
ngân sách huyện giai đoạn 2021 - 2025**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN NGHI XUÂN
KHOÁ XXI, KỲ HỌP THỨ 8**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị quyết số 71/NQ-HĐND ngày 22/12/2021 của HĐND huyện kế hoạch đầu tư công vốn cân đối ngân sách cấp huyện giai đoạn 2021 - 2025;

Sau khi xem xét Tờ trình số 109/TTr-UBND, ngày 19/12/2022 của Ủy ban nhân dân huyện về việc đề nghị phê chuẩn và ban hành Nghị quyết về Điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn ngân sách huyện giai đoạn 2021 - 2025; Báo cáo thẩm tra của các Ban Hội đồng nhân dân huyện và ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân huyện tại Kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn ngân sách huyện giai đoạn 2021 - 2025 với một số nội dung như sau:

1. Điều chỉnh nhu cầu vốn, thời gian thực hiện các dự án thuộc kế hoạch đầu tư công trung hạn ngân sách huyện giai đoạn 2021 - 2025 tại Nghị quyết số 71/NQ-HĐND ngày 22/12/2021 của HĐND huyện:

- Tổng kế hoạch vốn đầu tư đã duyệt: 567.886 triệu đồng.

+ Đối ứng các công trình sử dụng ngân sách Trung ương, ngân sách tỉnh: 74.491 triệu đồng.

+ Trả nợ, chuyển tiếp và khởi công mới các công trình sử dụng ngân sách huyện: 493.395 triệu đồng.

- Tổng kế hoạch vốn điều chỉnh: 516.316 triệu đồng.

+ Đối ứng các công trình sử dụng ngân sách Trung ương, ngân sách tỉnh: 74.491 triệu đồng.

+ Trả nợ, chuyển tiếp và khởi công mới các công trình sử dụng ngân sách huyện: 441.825 triệu đồng.



Handwritten signature in blue ink.

2. Bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025:

- Bổ sung nguồn vốn đầu tư công:

+ Bổ sung 78.000 triệu đồng từ nguồn vốn sự nghiệp.

+ Bổ sung 101.650 triệu đồng từ nguồn đầu tư phát triển.

- Bổ sung danh mục kế hoạch đầu tư công trung hạn ngân sách huyện giai đoạn 2021 - 2025 với tổng kế hoạch vốn 231.220 triệu đồng (trong đó 51.570 triệu đồng cân đối từ điều chỉnh danh mục đã phê duyệt tại Nghị quyết số 71/NQ-HĐND ngày 22/12/2021):

+ Bổ sung các dự án khởi công mới sử dụng ngân sách huyện giai đoạn 2021 - 2025: 42 dự án với tổng kế hoạch vốn 224.720 triệu đồng.

+ Bổ sung danh mục đối ứng các dự án sử dụng ngân sách Trung ương, tỉnh: 03 dự án với kế hoạch vốn 6.500 triệu đồng.

(Có Danh mục điều chỉnh và bổ sung kèm theo)

3. Các nội dung khác giữ nguyên theo Kế hoạch đầu tư công trung hạn ngân sách huyện giai đoạn 2021 - 2025 đã được phê duyệt tại Nghị quyết số 71/NQ-HĐND ngày 22/12/2021 của HĐND huyện.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Hàng năm, trên cơ sở kế hoạch vốn được giao, tổng hợp, báo cáo đề xuất Hội đồng nhân dân huyện xem xét, thông qua việc phân bổ chi tiết danh mục, mức vốn đầu tư năm kế hoạch và điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021 - 2025 đảm bảo phù hợp khả năng cân đối nguồn lực thực tế và quy định của pháp luật về đầu tư công.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và các đại biểu Hội đồng nhân dân huyện giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân huyện Khóa XXI, Kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 22 tháng 12 năm 2022 và có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành./.

Nơi nhận:

- TT HĐND, UBND tỉnh;
- Các sở: Kế hoạch và Đầu tư; Tài chính;
- Thường trực: Huyện ủy, HĐND huyện;
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Thường trực Ủy ban MTTQVN huyện;
- Các đại biểu HĐND huyện Khóa XXI;
- Các phòng, ban, đoàn thể, đơn vị cấp huyện;
- TT HĐND, UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Hiếu



PHỤ LỤC 01: DANH MỤC ĐIỀU CHỈNH CÁC DỰ ÁN SỬ DỤNG VỐN NGÂN SÁCH HUYỆN GIAI ĐOẠN 2021-2025
(Kèm theo Nghị quyết số 109/NQ-HĐND ngày 22/12/2022 của HĐND huyện)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Danh mục dự án	Địa điểm xây dựng	Thời gian thực hiện	Số quyết định: ngày, tháng, năm ban hành	Cơ quan quyết định đầu tư	Quyết định đầu tư					Lấy kế vốn bổ trợ từ khối công đến hết năm 2020		Lấy kế khối hoàn thành đến 31/10/2022	Kế hoạch 2021-2025 đã duyệt			Kế hoạch 2021-2025 điều chỉnh			Chỉ chú
						Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	TMĐT			Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: vốn NS huyện	Lấy kế khối hoàn thành đến 31/10/2022		Tổng số	Trong đó		Tổng số	Trong đó		
							NS tỉnh	Ngân sách huyện	Các nguồn vốn khác						Ngân sách huyện	Các nguồn vốn khác		Ngân sách huyện	Các nguồn vốn khác	
1						679.162	7.500	670.162	1.500	157.455	152.455	239.228	493.395	493.395	0	525.825	441.825	84.000		
TỔNG CỘNG																				
A	CÔNG TRÌNH HOÀN THÀNH ĐƯA VÀO SỬ DỤNG TRƯỚC NGÀY 31/12/2020					146.738	7.500	139.238	0	113.027	108.027	133.002	26.307	26.307	0	26.307	26.307	0		
1	Lắp đặt hệ thống điện trang trí trên tuyến đường Gia Lách đi Khu di tích Đại thi hào Nguyễn Du (đoạn từ xã Xuân Giang đến xã Tiên Điền)	Xã Xuân Giang, thị trấn Tiên Điền	2019-2020	4499/QĐ-UBND ngày 23/10/2019 của UBND huyện	UBND huyện	9.305		9.305		8.000	8.000	8.863	863	863		863	863			
2	Nâng cấp tuyến đường giao thông từ DT547 đi Hồ chứa nước Xuân Hoa, xã Cỏ Đạm, huyện Nghi Xuân	Xã Cỏ Đạm	2019-2020	4229/QĐ-UBND ngày 03/10/2019 của UBND huyện	UBND huyện	10.395		10.395		9.000	9.000	9.799	1.288	1.288		1.288	1.288			
3	Nhà học 02 tầng 8 phòng và các hạng mục phụ trợ Trường mầm non Xuân An (Phần hiệu 1)	Thị trấn Xuân An	2019-2020	4572/QĐ-UBND ngày 25/10/2019 của UBND huyện	UBND huyện	10.373		10.373		8.500	8.500	9.734	1.234	1.234		1.234	1.234			
4	Nhà học 2 tầng 8 phòng, nhà bếp + ăn và các hạng mục phụ trợ Trường mầm non Xuân An (Phần hiệu 2)	Thị trấn Xuân An	2019-2020	4580/QĐ-UBND ngày 25/10/2019 của UBND huyện	UBND huyện	11.287		11.287		9.000	9.000	10.351	1.468	1.468		1.468	1.468			
5	Nâng cấp tuyến đường giao thông liên xã Giang-Tiền, huyện Nghi Xuân (DH.26)	Xã Xuân Giang, thị trấn Tiên Điền	2018-2020	3605/QĐ-UBND ngày 25/12/2020 của UBND huyện	UBND huyện	11.708		9.208		8.500	8.500	11.358	2.858	2.858		2.858	2.858			
6	Nhà lam việc, nhà giao dịch 01 cửa và các hạng mục phụ trợ Trụ sở UBND xã Xuân Hồng	Xã Xuân Hồng	2020	3766/QĐ-UBND ngày 27/8/2019 của UBND huyện	UBND huyện	10.643		10.643		6.000	6.000	8.770	3.376	3.376		3.376	3.376			
7	Hệ thống điện chiếu sáng trên tuyến đường Gia Lách đi Khu di tích Đại thi hào Nguyễn Du	Xã Xuân Giang, các TT, Tiên Điền, Xuân An	2020	4383/QĐ-UBND ngày 17/10/2019 của UBND huyện	UBND huyện	29.320		5.000		22.427	17.427	24.086	4.993	4.993		4.993	4.993			
8	Nhà học 3 tầng và các hạng mục phụ trợ Trường THPT Nguyễn Công Trứ	Thị trấn Xuân An	2020	985/QĐ-UBND ngày 18/5/2020 của UBND huyện	UBND huyện	6.015		6.015		5.000	5.000	5.260	431	431		431	431			
9	Nhà đa năng Trường THPT Nguyễn Du	Thị trấn Tiên Điền	2020	792/QĐ-UBND ngày 23/4/2020 của UBND huyện	UBND huyện	6.609		6.609		5.000	5.000	6.211	1.455	1.455		1.455	1.455			



(Handwritten signature in blue ink)

STT	Danh mục dự án	Địa điểm xây dựng	Thời gian thực hiện	Quyết định đầu tư										Lấy kế vốn bố trí từ khởi công đến hết năm 2020	Lấy kế khởi hoàn thành đến 31/10/2022	Kế hoạch 2021-2025 đã duyệt			Kế hoạch 2021-2025 điều chỉnh			Chi chủ	
				Số quyết định: ngày, tháng, năm ban hành	Cơ quan quyết định đầu tư	TMDI			Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NS TW, tỉnh	Ngân sách huyện	Các nguồn vốn khác	Tổng số các nguồn vốn			Trong đó: vốn NS huyện	Tổng số	Trong đó		Tổng số	Trong đó		
						Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	NS TW, tỉnh	Ngân sách huyện										Các nguồn vốn khác	Tổng số		Ngân sách huyện		Các nguồn vốn khác
10	Nâng cấp tuyến đường liên xã Xuân Hải đi Xuân Phố (doan từ cảng Xuân Hải đi Cảnh sát biển)	Các xã: Xuân Hải, Xuân Phố	2020	970/QĐ-UBND ngày 12/5/2020 của UBND huyện	UBND huyện	4.139		4.139		3.500	3.500	3.857	639	639		639	639						
11	Hệ thống Camera an ninh trên địa bàn huyện Nghi Xuân	17 điểm trên địa bàn huyện	2020	Nghi quyết số 82/NQ-HĐND ngày 17/4/2020	UBND huyện	13.500		13.500		8.500	8.500	12.999	4.837	4.837		4.837	4.837						
12	Nhà phụ trợ, gara 2 tầng; cải tạo nhà bếp Huyện ủy Nghi Xuân	TT Tiên Điền	2020	1151/QĐ-UBND ngày 02/6/2020	UBND huyện	4.243		4.243		4.000	4.000	3.971	42	42		42	42						





PHỤ LỤC 02: DANH MỤC BỔ SUNG CÁC DỰ ÁN SỬ DỤNG VỐN NGÂN SÁCH HUYỆN GIAI ĐOẠN 2021-2025
(Kèm theo Nghị quyết số 109/NQ-HĐND ngày 22/12/2022 của HĐND huyện)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Danh mục dự án	Địa điểm xây dựng	Số quyết định: ngày, tháng, năm ban hành	Cơ quan quyết định đầu tư	Quyết định đầu tư						Kế hoạch 5 năm ngân sách huyện bổ sung giai đoạn từ năm 2023-2025			Ghi chú
					Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	TMDT			Tổng số	Trong đó				
						NS TW, tỉnh	Ngân sách huyện	Nguồn khác		Nguồn đầu tư	Nguồn sự nghiệp			
1	2	3	6	7	8	9	10	11	17	18	19	23		
	TỔNG CỘNG				350.820	115.600	235.220	0	224.720	146.720	78.000			
1	Lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo				175.520	41.600	133.920	0	123.420	45.420	78.000			
1	Nhà hiệu bộ và phòng học chức năng Trường tiểu học Xuân Giang	Xã Xuân Giang		UBND huyện	15.000		15.000		9.000		9.000			
2	Nâng cấp nhà học 8 phòng và nhà hiệu bộ trường tiểu học Xuân Viên	Xã Xuân Viên		UBND huyện	1.200		1.200		1.200		1.200			
3	Nhà học Trường tiểu học Xuân Mỹ	Xã Xuân Mỹ		UBND huyện	7.500		7.500		7.500	2.000	5.500			
4	Cải tạo nhà đa năng Trường TH Xuân Mỹ	Xã Xuân Mỹ		UBND huyện	700		700		700		700			
5	Nhà hiệu bộ và các phòng chức năng trường Mầm non Xuân Mỹ	Xã Xuân Mỹ		UBND huyện	7.000		7.000		7.000		7.000			
6	Xây mới nhà học 02 tầng 8 phòng tiểu học Xuân Hồng	Xã Xuân Hồng		UBND huyện	7.500		7.500		7.500	4.500	3.000			
7	Xây dựng nhà ăn bán trú và công trình phụ trợ tiểu học Xuân Hồng	Xã Xuân Hồng		UBND huyện	4.500		4.500		4.500		4.500			
8	Xây mới 04 phòng chức năng; Nâng cấp sửa chữa nhà học 2 tầng 10 phòng trường Mầm non Xuân Hồng (điểm 1)	Xã Xuân Hồng		UBND huyện	6.200		6.200		6.200		6.200			
9	Xây dựng nhà ăn bán trú 2 tầng và khu nhà vệ sinh liên kề tiểu học Cổ Đàm	Xã Cổ Đàm		UBND huyện	6.650		6.650		6.650	6.650				
10	Xây mới 8 phòng chức năng tiểu học Xuân Liên	Xã Xuân Liên		UBND huyện	5.000		5.000		5.000		5.000			
11	Tu sửa 14 phòng học xây từ 1996 (Lợp mái, sơn tường, cải tạo điện, cửa sổ và lắp đặt hệ thống phòng cháy) tiểu học Xuân Liên	Xã Xuân Liên		UBND huyện	2.500		2.500		2.500		2.500			



STT	Danh mục dự án	Địa điểm xây dựng	Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	Cơ quan quyết định đầu tư	Quyết định đầu tư				Kế hoạch 5 năm ngân sách huyện bổ sung giai đoạn từ năm 2023-2025			Ghi chú
					Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	TMDT		Tổng số	Trong đó			
						NS TW, tỉnh	Ngân sách huyện		NS TW, tỉnh	Ngân sách huyện	Trong đó	
12	Xây mới 6 phòng học, 4 phòng chức năng, làm lại công trường Mầm non Xuân Liên	Xã Xuân Liên		UBND huyện	9.500		9.500		3.000		3.000	
13	Nhà đa năng trường THCS Cương Gián, huyện Nghi Xuân	Xã Cương Gián		UBND huyện	5.500		5.500		5.500			
14	Nhà học chức năng Mầm non Cương Gián	Xã Cương Gián		UBND huyện	4.000		4.000		4.000		4.000	
15	Nhà học 2 tầng 16 phòng tiểu học Cương Gián	Xã Cương Gián		UBND huyện	14.000		14.000		14.000		14.000	
16	Nhà học bộ môn 2 tầng 12 phòng trường TH&THCS Xuân Lĩnh	Xã Xuân Lĩnh		UBND huyện	7.600		7.600		7.600		7.600	
17	Cải tạo, nâng cấp khuôn viên Trường THCS Xuân An	TT Xuân An		UBND huyện	1.500		1.500		1.500		1.500	
18	Nhà học bộ môn trường THCS Nguyễn Trãi	TT Tiên Điền		UBND huyện	12.870		12.870		12.870		12.870	
21	Nhà đa năng Trường THCS Phố Hải	Xã Xuân Hải		UBND huyện	4.500		4.500		4.500		2.400	2.100
22	Nhà truyền thống và thư viện, nhà học bộ môn trường THPT Nguyễn Du	TT Tiên Điền		UBND huyện	29.000		29.000		1.000		1.000	
23	Nhà thư viện và bộ môn, nhà xưởng dạy nghề Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - GDTX huyện Nghi Xuân	Xã Xuân Giang		UBND huyện	12.600		12.600		1.000		1.000	
24	Hàng rào trường TH Xuân Lam	Xã Xuân Lam		UBND huyện	1.200		1.200		1.200		0	1.200
25	Nhà đa năng trường THCS Thành Mỹ	Xã Xuân Mỹ		UBND huyện	4.500		4.500		4.500		4.500	
26	Nhà học 2 tầng trường THCS Thành Mỹ	Xã Xuân Mỹ		UBND huyện	5.000		5.000		5.000		5.000	
II	Lĩnh vực Y tế				5.100	0	5.100	0	5.100	0	5.100	0
I	Nâng cấp khuôn viên Trung tâm y tế huyện Nghi Xuân	TT Tiên Điền		UBND huyện	5.100		5.100		5.100		5.100	
III	Lĩnh vực giao thông				60.000	50.000	10.000	0	10.000	0	10.000	0
I	Xây dựng tuyến đường Du lịch từ xã Cương Gián đi qua Đồn Biên phòng Lạch Kèn đi Xuân Liên	Xã Cương Gián, xã Xuân Liên		UBND huyện	45.000	40.000	5.000		5.000		5.000	

STT	Danh mục dự án	Địa điểm xây dựng	Số quyết định: ngày, tháng, năm ban hành	Cơ quan quyết định đầu tư	Quyết định đầu tư					Kế hoạch 5 năm ngân sách huyện bổ sung giai đoạn từ năm 2023-2025				Ghi chú
					TMDT			Trong đó:		Tổng số	Trong đó			
					Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	NS.TW, tỉnh	Ngân sách huyện	Nguồn khác	Nguồn đầu tư		Nguồn sự nghiệp			
1	Hệ thống điện và điện chiếu sáng, các kí ốt kinh doanh và hạng mục phụ trợ cho bãi đậu xe đèn chợ Cui	Xã Xuân Hồng		UBND huyện	13.000		13.000			13.000	13.000			
2	Lắp đặt hệ thống trang trí, thiết bị TDDT và vui chơi giải trí Quảng trường Nguyễn Du	TT Tiên Điền		UBND huyện	2.000		2.000			2.000	2.000			
3	Nâng cấp, mở rộng Quảng trường Khu du lịch biển Xuân Thành	KDL Biển Xuân Thành		UBND huyện	10.000		10.000			10.000	10.000			
4	Hệ thống điện chiếu sáng trên tuyến đường tránh QL1A đoạn qua huyện Nghi Xuân và tuyến nhánh	TT Xuân An		UBND huyện	13.200		13.200			13.200	13.200			
5	Hệ thống điện chiếu sáng đường Nguyễn Công Trứ, huyện Nghi Xuân	TT Tiên Điền		UBND huyện	4.200	3.000	1.200			1.200	1.200			
V	Lĩnh vực Nông nghiệp và Phát triển nông thôn				52.000	21.000	31.000	0		31.000	31.000	0		
1	Xử lý cấp bách việc chống sạt lở bờ biển đoạn qua xã Xuân Hội, huyện Nghi Xuân	Xã Xuân Hội		UBND huyện	15.000	10.000	5.000			5.000	5.000			
2	Xây dựng trục tiêu TVI-04 đoạn từ xã Xuân Yên đến đê Bàu Dài	Xã Xuân Yên		UBND huyện	22.000	11.000	11.000			11.000	11.000			
3	Nâng cấp Hồ Hành Khiển, xã Cổ Dạm	Xã Cổ Dạm		UBND huyện	3.500		3.500			3.500	3.500			
4	Tuyến mương tưới kết hợp tiêu xã Xuân Linh	Xã Xuân Linh		UBND huyện	7.000		7.000			7.000	7.000			
5	Hạ tầng chống ngập úng ven biển làng Cam Lâm, xã, Xuân Liên	Xã Xuân Liên		UBND huyện	4.500		4.500			4.500	4.500			



(Handwritten signature and blue ink mark)

STT	Danh mục dự án	Địa điểm xây dựng	Quyết định đầu tư						Kế hoạch 5 năm ngân sách huyện bổ sung giai đoạn từ năm 2023-2025			Ghi chú		
			Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	Cơ quan quyết định đầu tư	TMDT			Tổng số	Trong đó					
					Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	NS TW, tỉnh	Ngân sách huyện		Nguồn khác	Nguyên đầu tư	Nguồn sự nghiệp			
VI	Lĩnh vực Văn hóa, thông tin													
2	Sửa chữa nâng cấp đài truyền thanh ứng dụng công nghệ thông tin – viễn thông huyện Nghi Xuân và 17 đài truyền thanh cơ sở thuộc các xã, thị trấn	Huyện Nghi Xuân	UBND huyện	3.300		3.300			3.300		3.300			
VII	Lĩnh vực hành chính													
1	Cải tạo hội trường Huyện ủy huyện Nghi Xuân	TT Tiên Điền	UBND huyện	12.500	0	12.500	0		12.500		12.500			
2	Cải tạo, nâng cấp Trụ sở Công an huyện Nghi Xuân	TT Tiên Điền	UBND huyện	3.000		3.000			3.000		3.000			
3	Phòng trưng bày truyền thống huyện Nghi Xuân	TT Tiên Điền	UBND huyện	1.200		1.200			1.200		1.200			
4	Chỉnh trang khu vực trung tâm hành chính huyện Nghi Xuân	TT Tiên Điền	UBND huyện	1.300		1.300			1.300		1.300			
			UBND huyện	7.000		7.000			7.000		7.000			

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN



PHỤ LỤC 03: DANH MỤC BỔ SUNG ĐỐI ƯNG CÁC DỰ ÁN SỬ DỤNG NGÂN SÁCH TỈNH, TRUNG ƯƠNG GIAI ĐOẠN 2021-2025
 (Kèm theo Nghị quyết số 409 /NQ-HĐND ngày 22/12/2022 của HĐND huyện)

Dơn vị: Triệu đồng

STT	Danh mục dự án	Địa điểm xây dựng	Thời gian thực hiện	Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	Cơ quan quyết định đầu tư	Quyết định đầu tư						Lấy kế vốn bố trí từ khởi công đến hết năm 2020	Dự kiến kế hoạch vốn ngân sách huyện 2021-2025	Ghi chú					
						TMBT			Trong đó:						Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: vốn NS huyện	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó	
						Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	NS TW, tỉnh	Ngân sách huyện, xã	Các nguồn vốn khác	Ngân sách huyện	Các nguồn vốn khác								
1		3	5	6	7	8	9	10	11	12	13	17	18	19	23				
TỔNG CỘNG						144.050	137.550	6.500	0	0	0	6.500	6.500	0					
I	Dự án sử dụng ngân sách trung ương					138.550	132.550	6.000	0	0	0	6.000	6.000	0					
1	Hà tầng khu du lịch biển Xuân Thành, huyện Nghi Xuân	Huyện Nghi Xuân	2022-2025	Quyết định số 827/QĐ-UBND ngày 21/4/2022 UBND tỉnh	UBND tỉnh	138.550	132.550	6.000				6.000	6.000						
II	Dự án thuộc Chương trình phục hồi kinh tế xã hội					5.500	5.000	500	0	0	0	500	500	0					
1	Trạm y tế xã Cổ Đàm	Xã Cổ Đàm, huyện Nghi Xuân			UBND tỉnh	3.500	3.200	300				300	300						
2	Trạm y tế xã Đan Trường	Xã Đan Trường, huyện Nghi Xuân			UBND tỉnh	2.000	1.800	200				200	200						

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN